Phụ lục I

CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 78 /QĐ-UBND ngày 08 /01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ	XẾP HẠNG
I	**CÁC SỞ, BAN, NGÀNH**		
1	Sở Nội vụ	99,46%	1
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	98,39%	2
3	Sở Tài chính	98,38%	3
4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	96,96%	4
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	96,70%	5
6	Sở Thông tin và Truyền thông	96,50%	6
7	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	96,31%	7
8	Sở Khoa học và Công nghệ	95,38%	8
9	Sở Y tế	95,03%	9
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	94,98%	10
11	Sở Tư pháp	94,64%	11
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư	90,38%	12
13	Sở Giao thông vận tải	88,39%	13
14	Sở Xây dựng	84,27%	14
15	Sở Công Thương	83,48%	15
II	**UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**		
1	UBND huyện Văn Lãng	98,95%	1
2	UBND huyện Lộc Bình	98,33%	2
3	UBND huyện Chi Lăng	98,22%	3
4	UBND huyện Đình Lập	96,63%	4
5	UBND huyện Bình Gia	95,88%	5
6	UBND huyện Tràng Định	95,12%	6
7	UBND huyện Bắc Sơn	90,60%	7

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ	XẾP HẠNG
8	UBND huyện Văn Quan	90,56%	8
9	UBND huyện Cao Lộc	87,70%	9
10	UBND thành phố Lạng Sơn	84,21%	10
11	UBND huyện Hữu Lũng	82,67%	11